TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **68**/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 31/5/2023.
V/v: Tranh chấp "Ly hôn, nuôi con ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Trần Thị Mỹ Hạnh.

- *Các Hội thẩm nhân dân***:** 1. Ông Nguyễn Đình Quang

2. Ông Đinh Xuân Dậu

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Sùng A Tình - Thư ký tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1164/2022/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 73/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Mai H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 537B, ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Ông Cao Quang Ph, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: 537B, ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đ.

(Bà H có đơn xin vắng mặt; ông Ph vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình làm việc, nguyên đơn bà Trịnh Thị Mai H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Cao Quang Ph tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai vào năm 2018. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không quan tâm nhau. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, thường xuyên cải vã không tôn trọng nhau. Nay xét tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Ph để trả tự do cho nhau.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Cao Ngọc An N, sinh ngày 20/11/2019. Ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có

**** Bị đơn ông Cao Quang Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không có bản tự khai nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Ph.***

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét cuộc sống vợ chồng của bà H, ông Ph không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà H yêu cầu ly hôn với ông Phúc là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Giao cháu Cao Ngọc An N, sinh ngày 20/11/2019 cho bà Trịnh Thị Mai H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Cao Quang Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.**

[1] Về thẩm quyền: Bà Hg xin ly hôn với ông Ph có địa chỉ cư trú tại: 537B, ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Ph đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông Ph theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà H, ông Ph kết hôn với nhau vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 175/2018 ngày 05/11/2018 nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Bà H trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không quan tâm nhau. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, thường xuyên cải vã không tôn trọng nhau. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Ph để trả tự do cho nhau.

Tòa án đã nhiều lần tống đạt các văn bản tố tụng và triệu tập ông Ph đến Tòa làm việc nhưng ông Ph vẫn vắng mặt không lý do, không có ý kiến phản hồi thể hiện việc ông Ph không tích cực trong việc hòa giải, hàn gắn quan hệ vợ chồng, không mong muốn tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân với bà H. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng mâu thuẫn vợ chồng của ông Phúc, bà H tại nơi cư trú nhưng địa phương không nắm do hai bên không trình báo địa phương.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng ông Ph, bà H là có thật, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H, giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Ph để trả tự do cả hai là phù hợp.

- Về con chung: Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Cao Ngọc An N, sinh ngày 20/11/2019. Tạm thời, bà không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, ông Ph không đến Tòa làm việc nên không ghi nhận được ý kiến của ông Phúc. Cháu An N là con gái và còn nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ. Do đó chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà H; Giao cháu An N cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Ph không phải cấp dưỡng nuôi con do bà H không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung khai không có và do chưa có lời khai của ông Ph nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 233, 235, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu "Ly hôn, nuôi con" của bà Trịnh Thị Mai H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trịnh Thị Mai H được ly hôn với ông Cao Quang Ph.

2. Về con chung: Giao cháu Cao Ngọc An N, sinh ngày 20/11/2019 cho bà Trịnh Thị Mai H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Cao Quang Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung nên ông Ph được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của trẻ, khi cần thiết ông bà có quyền yêu cầu thay đổi vị trí nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trịnh Thị Mai H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số 0002018 ngày 16/11/2022.

5. Bà Trịnh Thị Mai H và ông Cao Quang Ph vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- VKS H. Trảng Bom;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự H. Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ;
- UBND xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh
- VKS TP Biên Hòa
- Các đương sự
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ
- UBND P. Tam Hiệp, TP Biên Hòa
- Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mỹ Hạnh